

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2020/HS-ST**
Ngày 11/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ Tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Phong**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nhâm Đức Hùng**

2/ Ông **Nguyễn Duy Khương**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Minh Vương** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

Ngô Q T; sinh ngày 08/8/1999 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: KP. 5, TT. D Đ, huyện PQ, KG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Hoàng V, sinh năm 1978 và bà Trần Thị V1; sinh năm 1976; Vợ tên Trần T U, sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 24/12/2019 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Anh **Tô Đình Th**; sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: KP. VP, TT. GR, huyện GR, tỉnh KG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Q T là đối tượng nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng nên vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24 tháng 12 năm 2019, Ngô Q T thuê xe honda ôm đi từ thị trấn Minh Lương đến khu vực chợ Rạch Sỏi gặp một người phụ nữ tên S khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) là người T đã quen biết trước đây. T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá để sử dụng thì bà S đồng ý bán. Lúc này bà S đưa cho T 02 bìch ma túy đá, T trả cho S 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cất giấu ma túy trong người rồi đón xe honda ôm đi đến quán cà phê Y N tại ấp SĐ, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG để uống cà phê. Khi T đứng trước cửa quán thì bị Đoàn Đặc nhiệm phòng chống tội phạm ma túy số 4, Bộ tư lệnh cảnh sát biển phối hợp với Công an xã Vĩnh Hòa Hiệp kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của T có một bìch nylon màu trắng, kích thước 03 cm x 01cm được hàn kín bên trong có các hạt tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy và dưới mặt đất ngay cạnh vị trí T đang đứng có một bìch nylon màu trắng, kích thước 2,5 cm x 01 cm được hàn kín bên trong có các hạt tinh thể màu trắng trong suốt, dạng rắn, không đồng nhất, nghi là chất ma túy. Bìch ma túy này theo lời khai của T là do T đánh rơi khi bị bắt quả tang. Lực lượng chức năng khi bắt quả tang đã tiến hành thu giữ tang vật trên.

Tại Kết luận giám định số: 784/KL-KTHS ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất, màu trắng chứa trong 02 (hai) bìch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3339 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về tình tiết tăng nặng: không

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Ngô Q T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự.

Đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ, hướng xử lý vật chứng gồm: 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số: 784/2019, ngày 27 tháng 12 năm 2019, người chứng

kiến Trần Xuân Hải, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang đây là vật chứng còn lại sau giám định đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS-CT ngày 27/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Ngô Q T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Ngô Q T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Ngô Q T** từ 08 đến 10 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 784/2019, ngày 27 tháng 12 năm 2019, người chứng kiến Trần Xuân Hải, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Bị cáo được nói lời nói sau cùng, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Th hiện: Ngô Q T là đối tượng nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng T đi đến khu vực chợ Rạch Sỏi tìm gặp người phụ nữ tên S (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T đi xe honda ôm đến quán “ Y N” trú tại ấp SD, xã VHH, huyện CT, tỉnh KG để uống cà phê. Đến khoảng 17 giờ 45 phút ngày 24/12/2019 khi T đang đứng trước quán thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang T đang tàng trữ 0,3339 gam ma túy loại Methamphetamine. Đối chiếu theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...; c) *Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...*”. Như vậy, hành vi cất giấu 0,3339 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã viện dẫn ở trên.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây thiệt hại cho lợi ích của xã hội của công dân và gây mất an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bản thân bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và gây ra bao nhiêu tệ nạn xã hội khác ... nên pháp luật nghiêm cấm. Th nhưng chỉ vì nghiện ngập và để có ma túy sử dụng bị cáo đã bất chấp sự nguy hại của ma túy và bất chấp sự nghiêm trị của pháp luật cố ý tìm mua 0,3339 gam ma túy loại Methamphetamine đem về tàng trữ để sử dụng thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Trong tình hình tội phạm về ma túy và hậu quả của việc sử dụng ma túy gây mất an ninh trật tự xã hội như hiện nay nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án nên cần áp dụng tình các tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét hình phạt khi lượng hình cho bị cáo là phù hợp.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số 784/2019, ngày 27 tháng 12 năm 2019, người chứng kiến Trần Xuân Hải, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang đây là vật chứng còn lại và là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên cần xử tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Q T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Ngô Q T 08** (tám) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 24/12/2019.

Về biện pháp tư pháp áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng có dòng chữ CÔNG AN TỈNH KIÊN GIANG PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, niêm phong mẫu vật, vụ số: 784/2019, ngày 27 tháng 12 năm 2019, người chứng kiến Trần Xuân Hải, giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo quyết định chuyển giao vật chứng số: 12/QĐ-VKS-CT ngày 27/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Xử buộc bị cáo Ngô Q T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Nguyễn Thanh Phong